

Số: /BC-UBND

Minh Long, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Về tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tại huyện Minh Long

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 1358/UBND-TTHC ngày 18/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND huyện MINH LONG báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về cải cách quy định TTHC

1.1. Về kiểm soát quy định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: Không có.
- Số lượng TTHC đã được thẩm định trong kỳ báo cáo: Không có.
- Những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính là rào cản cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân

1.2. Về cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

- Hàng năm UBND huyện ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện và trên cơ sở, Kế hoạch của tỉnh, UBND huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý theo ngành, lĩnh vực. Đến thời điểm báo cáo không đề xuất phương án đơn giản hóa.

- UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban ngành và địa phương thường xuyên rà soát danh mục TTHC của UBND tỉnh công bố trên các Quyết định công bố thủ tục hành chính của tỉnh, trong đó thực hiện cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà tổ chức, cá nhân phải bỏ ra khi thực hiện TTHC.

- Việc thực hiện Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Công văn số 6828/VPCP-KSTT ngày 12/10/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn triển khai Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, có những kết quả đạt được, công tác cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh vẫn chưa được như kỳ vọng của người dân, cộng đồng doanh nghiệp do một số nguyên nhân cơ bản sau:

- Tư duy, cách làm, việc sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và cắt giảm thủ tục hành chính chưa theo kịp với yêu cầu của thực tiễn cuộc sống.

- Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính nhất là mức độ 3,4 còn nhiều lúng túng, khó khăn.

- Thủ tục hành chính nội bộ còn rườm rà, phức tạp; công tác phối hợp chưa hiệu quả dẫn tới kéo dài thời gian xử lý công việc trong nội bộ cơ quan nhà nước cũng như cho người dân, doanh nghiệp.

- Trên địa bàn huyện Minh Long người dân, doanh nghiệp vẫn giữ thói quen làm việc thủ công, giấy tờ truyền thống, không chịu cải cách, thay đổi cũng như ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc thực hiện nộp hồ sơ.

1.3. Về phân cấp trong giải quyết TTHC: Không

1.4. Về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ

Thực hiện Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025. Theo đó, hàng năm, UBND huyện Minh Long ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn huyện và triển khai thực hiện rà soát, đánh giá theo quy định.

1.5. Về cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến quản lý dân cư

- UBND huyện Minh Long đã chỉ đạo các phòng, ban ngành và các xã thường xuyên, chủ động rà soát để thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi của ngành, địa phương và các văn bản có quy định yêu cầu nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú; đồng thời trên cơ sở công bố của UBND tỉnh, huyện chủ động công khai TTHC thuộc phạm vi giải quyết đảm bảo đúng quy định; thực hiện quy trình điện tử để thực hiện bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú, giấy xác nhận cư trú Theo Luật cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Về cải cách việc thực hiện TTHC

2.1. Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Kết quả thực hiện

- Trong những năm qua, huyện Minh Long đã thực hiện khá đồng bộ và hiệu quả việc cải cách hành chính mà trọng tâm là việc triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Nhờ đó, đã góp phần làm thay đổi cơ bản mối quan hệ giữa chính quyền và người dân; xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, phục vụ, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018

về việc quy định sử dụng biểu mẫu trong quy trình giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của huyện và các xã luôn được giữ ổn định và hoạt động hiệu quả, được tổ chức, công dân đánh giá hài lòng cao.

- Công khai danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện trên Trang thông tin điện tử huyện và các xã.

- Việc thực hiện Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện và các xã: Tổng số 14 bộ phận.

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thời gian qua tại huyện Minh Long đã cơ bản giải quyết được nhu cầu của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến thủ tục hành chính, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của địa phương. Việc tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đã tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức đến giải quyết thủ tục hành chính cũng như công tác tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính của cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị. 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa của các cơ quan, đơn vị thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi. Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết đúng hạn huyện và xã duy trì bình quân từ 97% đến 99%. Giảm phiền hà cho tổ chức, công dân, thời gian giải quyết hồ sơ được rút ngắn, quy chế làm việc và các thủ tục, lệ phí được công khai, minh bạch; tổ chức, công dân có điều kiện tham gia giám sát công việc của cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước khi họ thực hiện giải quyết hồ sơ hành chính theo quy trình đã được tỉnh phê duyệt. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cũng đã góp phần tăng cường năng lực, trách nhiệm của cán bộ, công chức và cơ quan nhà nước, kỹ năng, nghiệp vụ hành chính, cũng như tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính nhằm xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân.

b) Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được thì việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại huyện vẫn còn một số hạn chế, như: một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm và chỉ đạo quyết liệt; tổ chức thực hiện chưa đồng bộ, kịp thời nhiệm vụ được giao; công tác kiểm tra, đánh giá chưa được tiến hành thường xuyên. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp đã được đầu tư, nâng cấp nhưng vẫn còn một số nơi, đặc biệt tại một số xã vẫn chưa đáp ứng yêu cầu để phục vụ tốt cho cá nhân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính. Công chức đầu môi kiểm soát thủ tục hành chính và công chức Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hầu hết hoạt động kiêm nhiệm nên ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả trong công tác. Giải quyết công việc cho tổ chức, công dân ở một số cơ quan, đơn vị có khi chưa tuân thủ đầy đủ quy trình; tổ chức, công dân còn phải đi lại nhiều lần. Vẫn còn tình trạng giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn.

c) Giải pháp

Vì vậy, để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong cải cách hành chính để đẩy mạnh hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, kế hoạch đã đề ra, các ngành và địa phương cần tập trung vào các giải pháp cơ bản sau:

+ Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, tập trung chỉ đạo quyết liệt và dành ưu tiên các nguồn lực cho việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc lựa chọn, bố trí cán bộ, công chức, kiểm tra chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ cho công dân, tổ chức và doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác phân cấp, phân quyền và trách nhiệm phối hợp trong quy trình xử lý thủ tục hành chính thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giảm bớt tình trạng quá hạn khi giải quyết hồ sơ liên thông, không để người dân và doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để giải quyết công việc.

+ Tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính theo thẩm quyền, tổ chức niêm yết công khai, đầy đủ các thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết. Đồng thời, niêm yết công khai thời gian làm việc, họ tên, chức danh cán bộ, công chức tiếp nhận hồ sơ, đường dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, mở sổ góp ý, hòm thư góp ý,... giúp cá nhân, tổ chức dễ dàng tiếp cận thủ tục hành chính, tăng cường cơ chế kiểm tra, giám sát của người dân. Đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính, loại bỏ những khâu trung gian, chồng chéo gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức; cập nhật kịp thời các quy định về thủ tục hành chính để tổ chức triển khai thực hiện.

+ Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động và nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là cơ chế một cửa hướng đến một cửa liên thông. Thông tin rộng rãi kết quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tham gia giám sát hoạt động cải cách thủ tục hành chính.

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Chất lượng công chức được thể hiện năng lực làm việc trên cơ sở trình độ chuyên môn, các kỹ năng, kinh nghiệm công tác và phẩm chất chính trị đạo đức. Để có được đội ngũ công chức có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cần làm tốt công tác tuyển chọn công chức vào làm việc trong cơ quan, đảm bảo công bằng, khách quan, ưu tiên cho những người có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn cao, kỹ năng được thể hiện tốt, chuyên ngành phù hợp với vị trí công việc đang cần tuyển. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, rèn luyện đạo đức công vụ, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức khi thực thi nhiệm vụ, hình thành sự chuyên nghiệp hóa trong các hoạt động công vụ.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các cơ quan, đơn vị tham gia vào quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Triển khai chấm điểm mức độ hài lòng về sự phục vụ của công chức, viên chức bằng màn hình cảm ứng tại Bộ phận Tiếp

nhận và Trả kết quả của các cấp. Xử lý nghiêm những cá nhân, cơ quan, đơn vị và địa phương tùy tiện đặt ra các quy định thủ tục hành chính trái pháp luật, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, tổ chức và công dân.

+ Cần đầu tư hệ thống cơ sở vật chất đảm bảo đủ diện tích và các điều kiện khác theo quy định phục vụ cho việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải được bố trí độc lập và đặt tại nơi trang trọng, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức đến giao dịch. Chú ý đến việc đầu tư xây dựng nhà kho phục vụ cho công tác lưu trữ hồ sơ. Tăng cường sử dụng hiệu quả các phần mềm một cửa áp dụng chung và hoàn thiện hệ thống đường truyền đảm bảo quản lý thống nhất, đồng bộ, thông suốt phù hợp với thực tế triển khai, hỗ trợ hiệu quả cho cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

2.2. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC tại các Bộ phận Một cửa trên địa bàn huyện từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/3/2024: Số hóa thành phần hồ sơ khi tiếp nhận: 8.925/9.924 hồ sơ, đạt tỷ lệ: 89,93 %; Số hóa kết quả giải quyết TTHC: 3.232/9.794 hồ sơ, đạt tỷ lệ: 33,00%.

- Số TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình và một phần đã tích hợp trên Cổng DVC quốc gia và cổng dịch vụ công tỉnh trên địa bàn huyện là 9.965 (trực tuyến: 2.608; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 7316); số từ kỳ trước chuyển qua: 41 - Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 9.789; trong đó, giải quyết trước hạn: 8.956, đúng hạn: 656, quá hạn: 177 - Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 28; trong đó, trong hạn: 28, quá hạn: 0, rút hồ sơ 148.

- Để triển khai công tác số hóa trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp, thì các cấp, các ngành phối hợp với có liên quan triển khai một số các công việc như: Hướng dẫn kỹ thuật, nghiệp vụ số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn việc kết nối, tích hợp, chia sẻ tài liệu số hóa phục vụ tái sử dụng; hoàn thiện, nâng cấp Cổng Dịch vụ công quốc gia đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu trong số hóa và theo dõi, giám sát, đánh giá chất lượng thực hiện thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo thời gian thực; tập huấn nghiệp vụ cho địa phương.

2.3. Về theo dõi, đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Hàng năm, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch về khảo sát, đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện bằng phiếu đánh giá đặt tại quầy tiếp nhận hồ sơ và sử dụng mã QR Code và đầu năm 2024, UBND huyện Minh Long đã trang bị thiết bị đánh giá hài lòng tại Bộ phận Một cửa huyện, số lượng đánh giá sự hài lòng cụ thể:

STT	Địa phương	Rất hài lòng	Hài lòng (hoặc bình thường)	Chưa hài lòng (hoặc không hài lòng/rất tệ)
1	UBND huyện	215/215	501/150	0
2	UBND cấp xã	3.902/3.904	02/3.904	0

- Các cá nhân, tổ chức chưa tích cực thực hiện đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC đối với công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Chất lượng thực hiện thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp có được cải thiện nhưng chưa đáng kể, nhất là trong lĩnh vực đất đai vẫn còn tình trạng ã công dân đi lại nhiều lần, với lý do: GCN QSD đã trình cấp có thẩm quyền, nhưng chưa ký, chưa có thông báo thuế, chưa có biên bản xác nhận ở xã,...

- Bên cạnh đó, kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm; chưa thực hiện việc báo cáo giải trình và xin lỗi người dân, doanh nghiệp trong trường hợp ã xảy ra chậm muộn trong giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan, đơn vị. Chưa kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhẽu, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không ãng quy ã định hoặc nhiều lần ã xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo ãng quy ã định pháp luật về ãnh giá, xếp loại chất lượng và xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

3. Về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị

- Tiếp tục tăng cường ão thoại, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và nâng cao trách nhiệm giải trình, phản ứng chính sách của tổ chức, cá nhân liên quan ãn giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC: Tổng số PAKN ã tiếp nhận trong kỳ báo cáo 0; số PAKN quy ã định về hành vi hành chính ã xử lý ãng hạn 0; số PAKN ã xử lý quá hạn 0; số PAKN ãng xử lý 0.

(Số liệu chi tiết tại Mục VII Phụ lục kèm theo Báo cáo)

II. KHÁI QUÁT TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ưu ãiêm

- UBND tỉnh, các sở, ngành ã quyết liệt trong lãnh ão, chỉ ão, ãiều hành ã triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ liên quan ãn công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; quan tâm, chú trọng và kịp thời ã triển khai các nội dung liên quan ãn việc thực hiện Nghị ãịnh số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường ãiện tử.

- Các thủ tục hành chính do UBND tỉnh ban hành ãược công bố, công khai ãầy ãủ, ãng hạn và cá hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị ãược theo ãõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ

tục hành chính của tỉnh và đồng bộ với công dịch vụ công quốc gia. Chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa huyện và các xã ngày càng nâng cao, đem lại sự hài lòng cho tổ chức và công dân khi giải quyết thủ tục hành chính.

2. Tồn tại, hạn chế

- Số lượng hồ sơ giao dịch TTHC thông qua phương thức trực tuyến chưa đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình so với số lượng TTHC của huyện vẫn còn thấp; chưa thực sự thu hút sự quan tâm, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Việc triển khai thực hiện nộp hồ sơ toàn trình còn gặp nhiều khó. Do phần lớn người dân lớn tuổi, không dùng điện thoại thông minh, không có kết nối dịch vụ internet, việc sử dụng internet của người dân còn hạn chế; người dân còn giữ thói quen nộp và nhận hồ sơ trực tiếp từ đó hạn chế việc người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích trong việc giải quyết TTHC.

- Việc giải quyết TTHC vẫn còn tình trạng hồ sơ quá hạn trên hệ thống phần mềm một cửa, tuy nhiên hầu hết các hồ sơ quá hạn thực tế là đúng hạn, nguyên nhân là do cán bộ một cửa của một số đơn vị sau khi trả kết quả bản giấy không thực hiện thao tác trên hệ thống phần mềm cửa và đôi khi phần mềm bị lỗi.

- Tiến độ hoàn thiện, kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư còn chậm; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn gặp nhiều vướng mắc; việc tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, tích hợp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh còn chậm.

3. Nguyên nhân

- Hạ tầng công nghệ thông tin cấp xã đã xuống cấp, thiếu, chưa được đầu tư, dẫn đến khó khăn trong kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu, khai thác hiệu quả tài nguyên cơ sở dữ liệu; chưa có giải pháp và đầu tư thiết bị cho việc lưu trữ dự phòng dữ liệu...nhiều xã còn khó khăn, trình độ dân trí thấp, nên khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của người dân còn rất ít, chủ yếu sử dụng điện thoại để phục vụ truy cập internet để tra cứu tin tức, mạng xã hội, thiếu phương tiện kỹ thuật để hỗ trợ (máy scan)... Tâm lý và thói quen của tổ chức, công dân khi làm việc với cơ quan nhà nước, họ lo ngại về sự không thuận tiện cũng như tính pháp lý khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến nên chỉ muốn đến trực tiếp cơ quan nhà nước để thực hiện và nhận kết quả ngay.

- Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền UBND huyện (các TTHC thực hiện liên thông) và UBND các xã chưa được đồng bộ trong đó các TTHC cấp xã chưa được cấu hình đầy đủ trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh nên gặp nhiều khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, việc thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017

của Văn phòng Chính phủ. Định kỳ hàng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Chỉ đạo rà soát, thống kê trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế danh mục TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của phòng, ban ngành và các xã và khi có sự thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, nâng cấp lên DVCTT một phần và toàn trình đối với các TTHC đủ điều kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng ban ngành huyện, các xã .

3. Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa huyện và các xã . Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia vào quá trình Chuyển đổi số. Đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và qua dịch vụ bưu chính công ích. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của cơ quan góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại khi giải quyết các TTHC theo phân cấp. Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

4. Tiếp tục quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị định 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban ngành hướng dẫn, tập huấn các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao về cải cách thủ tục hành chính trong thời gian tới.

- Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh có giải pháp kỹ thuật để quá trình đồng bộ diễn ra theo thời gian thực hiện, đồng thời có công cụ hỗ trợ địa phương theo dõi, xử lý chính xác các hồ sơ quá hạn, chậm hạn theo bộ chỉ số trên cổng dịch vụ công tỉnh.

Trên đây là báo về tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Minh Long, UBND huyện Minh Long kính báo cáo Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, theo dõi, chỉ đạo ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện
- CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Công an huyện;
- UBND các xã ;
- VP: CVP, CV(TTHC);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Diết

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2024
của UBND huyện MINH LONG)

I. Số lượng TTHC thuộc phạm vi quản lý/thẩm quyền giải quyết

Số lượng TTHC thuộc phạm vi quản lý/ thẩm quyền giải quyết		
Tổng số	Cấp huyện	Cấp xã
532	352	180

II. Đánh giá tác động, thẩm định TTHC tại các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Số lượng TTHC được đánh giá tác động (ĐGTĐ), thẩm định (TĐ)			Số lượng dự thảo VBQPPL có quy định về TTHC						
Tổng số	ĐGTĐ	TĐ	Tổng số	Luật	Pháp lệnh	Nghị định	Quyết định của TTgCP	Thông tư	Nghị quyết của HĐND
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

III. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020

Số lượng QĐKD							Số lượng VBQPPL đã ban hành để cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD						
Tổng số QĐKD được thống kê	Số lượng QĐKD đã được cắt giảm, đơn giản hóa						Tổng số	Luật	Pháp lệnh	Nghị định	Quyết định của TtgCP	Thông tư	Nghị quyết của HĐND
	Tổng	TTHC	YCĐK	CĐBC	TC, QC	KTC N							
0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

IV. Kết quả cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến quản lý dân cư

Số lượng TTHC liên quan đến quản lý dân cư			Số lượng VBQPPL liên quan đến quản lý dân cư									
Tổng số	Đã cắt giảm, đơn giản hóa	Tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa	Đã được sửa đổi, bổ sung					Cần sửa đổi, bổ sung				
			Tổng số	Luật/ Pháp lệnh	Nghị định	QĐ của TTgCP	Thông tư/ TTLT	Tổng số	Luật/ Pháp lệnh	Nghị định	QĐ của TTgCP	Thông tư/ TTLT

0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

V. Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC

Số lượng phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận			Số lượng phản ánh, kiến nghị đã xử lý		
Tổng số	Về quy định, TTHC	Về hành vi trong giải quyết TTHC	Tổng số	Về quy định, TTHC	Về hành vi trong giải quyết TTHC
0	0	0	0	0	0